

ẨN DỤ

Bài tập

1. **Bài tập 1**, trang 69, SGK.

2. **Bài tập 2**, trang 70, SGK.

3. **Bài tập 3**, trang 70, SGK.

4. **Bài tập 4**, trang 70, SGK.

5. Thay thế các từ ngữ in đậm sau bằng những ẩn dụ thích hợp :

– Trong ánh hoàng hôn, những nương sắn **với** màu nắng vàng lộng lẫy **có** trên khắp các sườn đồi.

– Trong đôi mắt sâu thẳm của ông, tôi thấy **có** một niềm hi vọng.

6. Đọc lại truyện *Bức tranh của em gái tôi* (Tạ Duy Anh), hãy cho biết tại sao Kiều Phương – nhân vật người em gái trong truyện – lại được gọi là *Mèo*. Cách gọi tên như vậy có phải là ẩn dụ không? Tại sao?

Tìm trong các hoạt động giao tiếp đời sống hằng ngày những cách gọi tên tương tự.

Gợi ý làm bài

1. HS đọc kĩ và so sánh ba cách diễn đạt đã cho. Tìm cách diễn đạt có sử dụng so sánh và ẩn dụ. So sánh và ẩn dụ đều là các phép tu từ giúp cho câu nói có tính hình tượng, biểu cảm hơn so với cách nói bình thường nhưng ẩn dụ làm cho câu nói có tính hàm súc cao hơn.

2. HS tìm các ẩn dụ. Ví dụ : a) *ăn quả, kẻ trồng cây*.

HS tìm các nét tương đồng giữa các sự vật, hiện tượng được so sánh ngầm với nhau (từ đó thấy được giá trị, tác dụng của phép ẩn dụ). Ví dụ :

Trong câu tục ngữ *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây – ăn quả* có nét tương đồng với "sự hưởng thụ thành quả lao động" ; còn *kẻ trồng cây* có nét tương đồng về phẩm chất với "người lao động, người gây dựng (tạo ra thành quả)". Câu tục ngữ này khuyên chúng ta khi được hưởng thụ những thành quả nào đó phải nhớ đến công lao người lao động đã vất vả mới tạo ra được thành quả đó.

3. HS tìm các ẩn dụ chuyển đổi cảm giác trong các câu thơ, câu văn đã cho. Ví dụ : a) *cháy*.

5. HS tự tìm các ẩn dụ có nghĩa tương đương với các từ in đậm đã cho trong bài tập để thay vào.

6. HS tìm xem giữa bé Kiều Phương và Mèo có điểm gì giống nhau. Từ đó xác định xem có phải ẩn dụ không.